

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-8-2022

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY - TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Thơ

2. Bà Đỗ Thị Tê

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Huế Phương. Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2022/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 6 năm 2022, về Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXX - ST ngày 08 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lý Thị L, sinh năm: 1988 (Có mặt)

Trú tại: ấp C, xã V, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Nguyễn Văn T, sinh năm: 1989 (Có mặt)

Trú tại: Khu vực 4, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 14/6/2022 và quá trình tố tụng nguyên đơn Lý Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Lý Thị L và bị đơn Nguyễn Văn T thông qua mai mối và tự nguyện kết hôn năm 2021, có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 4/2022 phát sinh mâu thuẫn và ly thân. Nguyên nhân mâu thuẫn theo nguyên đơn cho rằng do bị đơn không lo lắng, quan tâm vợ và con chung, khi đi làm không đưa tiền, nguyên đơn có kêu đưa tiền thì cả hai xảy ra mâu thuẫn. Nay tình cảm giữa vợ chồng không còn nên nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Anh Đ, giới tính: Nam, sinh ngày: 03/10/2021 sống với nguyên đơn. Khi ly hôn yêu cầu được nuôi cháu Đ và chưa yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Văn T trình bày: Bị đơn thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về mối quan hệ hôn nhân, về con chung và việc không có tài sản, không nợ người khác là đúng. Về mâu thuẫn giữa vợ chồng là do vấn đề tiền nong, khi đi làm bị đơn có đưa tiền cho nguyên đơn từ 01 triệu đến 02 triệu để nuôi con, nhưng do công việc thợ hồ không ổn định ngày làm, ngày nghỉ nên ít tiền, nhưng nguyên đơn cho rằng bị đơn làm ít tiền và không đủ trang trải trong cuộc sống, nên thường xuyên cãi nhau và nguyên đơn bồng con về nhà mẹ ruột sinh sống từ tháng 4/2022 cho đến nay. Mâu thuẫn giữa vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, nên không đồng ý ly hôn do còn thương vợ, muốn hàn gắn cùng nhau chăm sóc con chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Lý Thị L đối với bị đơn Nguyễn Văn T. Về con chung giao cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng; Về tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn Lý Thị L kiện bị đơn Nguyễn Văn T đến Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy và bị đơn có Đ ký thường trú tại Khu vực 4, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Lý Thị L và bị đơn Nguyễn Văn T tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2021 và có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 29/2021, ngày 06/12/2021 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Trong quá trình sống chung do bất đồng ý kiến, bất đồng quan điểm, không hợp về tính cách; không cùng nhau chia sẻ lúc khó khăn, mâu thuẫn về tiền nong và cả hai tự sống ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải động viên nguyên đơn và bị đơn xóa bỏ những mâu thuẫn trước đây, để đoàn tụ vợ chồng, nhưng nguyên đơn và bị đơn vẫn sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Lý Thị L đối với bị đơn Nguyễn Văn T theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn đều có nguyện vọng nuôi cháu Đ. Hội đồng xét xử xét thấy việc nuôi con, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục vừa là quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ. Khi cha, mẹ ly hôn các con đã mất điểm tựa quan trọng là mái ấm gia đình có cha lẫn mẹ, nên việc giao con cho cha mẹ ly hôn phải căn nhắc đến quyền lợi về mọi mặt của con chung. Nguyên đơn và bị đơn đều có công việc, có thu nhập ổn định như nhau. Tuy nhiên cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày: 03/10/2021 dưới 36 tháng tuổi và do nguyên đơn trực tiếp nuôi từ nhỏ. Để ổn định môi trường sống và học tập của cháu Đ, nên Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Anh Đ cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng theo quy định của Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Nguyên đơn, bị đơn được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 9, khoản 1 Điều 56, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Lý Thị L. Cho nguyên đơn Lý Thị L được ly hôn với bị đơn Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh Đ, giới tính: Nam, sinh ngày: 03/10/2021 cho nguyên đơn Lý Thị L tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ đủ 18 (mười tám) tuổi. Bị đơn Nguyễn Văn T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bị đơn Nguyễn Văn T không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Lý Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn

đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008716 ngày 14/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Nguyên đơn không phải nộp thêm.

4. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND TP. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP. Ngã Bảy;
- Các đương sự;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khởi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lữ Văn Công – Nguyễn Thị Kim Tước

Hồ Văn Khởi